**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ XIX**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, NHIỆM KỲ 2020-2025**

**Phần I**

**KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. **Mục tiêu**
	* + 1. **1.1. Mục tiêu chung**

Xây dựng cơ cấu tổ chức và phát triển đội ngũ viên chức, người lao động (VC, NLĐ) phù hợp với yêu cầu phát triển của trường đại học theo định hướng nghiên cứu có tính ứng dụng cao, phù hợp với sứ mệnh của Nhà trường.

* 1. **1.2. Mục tiêu cụ thể**
	2. **\* Về cơ cấu tổ chức:**
1. Thành lập Khoa NN & VH Ả-Rập;
2. Thành lập Phòng Truyền thông và Quản trị thương hiệu;
3. Rà soát, sắp xếp, sáp nhập các đơn vị phù hợp với định hướng phát triển của Nhà trường giai đoạn 2020-2025.

 **\* Phát triển đội ngũ:**

(1) Đến năm 2025 tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt từ 35%-40%, trong đó có khoảng 20% – 25% GS, PGS;

(2) Nâng cao năng lực làm việc của đội ngũ VC, NLĐ thông qua các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ;

(3) Nâng cao chất lượng cuộc sống đội ngũ VC, NLĐ.

1. **Nhiệm vụ trọng tâm**
2. Xây dựng đề án về cơ cấu tổ chức của Trường ĐHNN, ĐHQGHN giai đoạn 2020-2025.
3. Xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện đánh giá các đơn vị mới thành lập.
4. Xây dựng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn (chuẩn hóa đội ngũ giảng viên).;
5. Xây dựng chính sách đãi ngộ cho CV, NLĐ bên cạch đó thu hút cán bộ có trình độ cao từ bên ngoài;
6. Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm (các khóa học tập, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài);
7. Khai thác các dịch vụ đào tạo, NCKH và cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của đội ngũ VC, NLĐ.
8. **Khung kế hoạch**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Sản phẩm** | **Thời gian****bắt đầu** | **Thời gian****hoàn thành** | **Đơn vị****đầu mối** | **Đơn vị****phối hợp** | **Ghi chú** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **I.** | **Về cơ cấu tổ chức** |
|  | Xây dựng đề án về cơ cấu tổ chức của Trường ĐHNN, ĐHQGHN giai đoạn 2020-2025: Đã thực hiện |
|  **2.** | Xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện đánh giá các đơn vị mới thành lập: Tổ chức đánh giá đơn vị cấp 3 thành lập trong 5 năm trở lại đây. Chuyển Trung tâm Tư vấn Tâm lý thuộc P.CT&CTHSSV về Bộ môn Tâm lý Giáo dục. |
|  **3.** | **Thành lập Khoa NN&VH Ả Rập** |
| 3.1 | Phân tích thực trạng đội ngũ giảng viên tiếng Ả Rập. | Bảng thống kê trình độ, độ tuổi của GV | 08/2020 |  | - Hiện BM Ả Rập có 01 GV đi học TS đến 2022; 04 GV đăng ký học TS năm 2021. Cả BM có 09 giảng viên- BM Ả Rập đã nhận được chứng chỉ kiểm định AUN; Đã nghiệm thu từ điển ẢRập - Việt đầu tiên tại Việt Nam; - Chương trình đào tạo đã được xây dựng đầy đủ- Công tác tuyển sinh 1 năm/1 lần.- Số Sv của BM 84 sinh viên: QH.2020: 23 SV. QH.2019: 22 SV; QH2018: 24 SV, QH.2017:15 SV |
| 3.2 | Xây dựng Đề án thành lập Khoa NN & VH Ả Rập. | Đề án | 09/2020 | 5/2022 | Phòng TCCB đang tìm hiểu cơ sở pháp lý của bộ môn trực thuộc Trường thành Khoa.  |
| **4.** | **Thành lập Phòng Truyền thông và Quản trị thương hiệu** |
|  | Khảo sát tình hình thực tế để xây dựng đề án thành lập | Tìm hiểu kinh nghiệm của các Trường trong ĐHQGHN và ngoài ĐHQG. | 09/2021 | 10/2021 | Đã khảo sát các Trường Đại học trong cả nước và báo cáo Đảng ủy Trường. (tại phiên họp 12)Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu, xét xét kỹ tình hình thực tế của Trường, tìm hiểu các đơn vị bạn, Đảng ủy đã kết luận: Đảng ủy thống nhất chưa thành lập Phòng Truyền thông và Quản trị thương hiệu thuộc Trường Đại học Ngoại ngữ mà củng cố bộ phận Truyền thông đang hoạt động tại Trung tâm Công nghệ Thông tin, Truyền thông và Học liệu. Trong thời gian tới, Nhà trường tập trung nâng cao năng lực và kiến thức về truyền thông cho cán bộ; tăng cường các hoạt động liên quan tới truyền thông, quảng bá, quản trị thương hiệu Nhà trường nhằm xây dựng mạng lưới truyền thông có độ phủ rộng, có chiều sâu trong các hoạt động của Trường. |
| **5.** | Sáp nhập 01 đơn vị cấp Phòng, 01 đơn vị cấp khoa | Thực hiện quy trình sáp nhập; Làm tốt công tác truyền thông | 5/2024 | 6/2024 | Chưa thực hiện |
| **6.** | Sáp nhập 01 đơn vị cấp Trung tâm | Thực hiện quy trình sáp nhập; Làm tốt công tác truyền thông | 05/2024 | 6/2024 | Chưa thực hiện |
| **7.** | Sáp nhập 01 đơn vị cấp Khoa | Thực hiện quy trình sáp nhập; Làm tốt công tác truyền thông | 05/2024 | 08/2024 | Chưa thực hiện |
| **II.** | **Xây dựng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn** |
|  | Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ.  | Xây dựng kế hoạch: Các chế độ hỗ trợ của Trường (đặc biệt về học NN2); c/s thay đổi của Nhà nước, kế hoạch của giảng viên | Tháng 01 hàng năm | Tháng 12 hàng năm | - Tới từng đơn vị trao đổi với GV (đặc biệt là GV giảng dạy theo HĐLĐ): khoa SPTA, khoa NN&VH Nhật Bản, khoa Đức- Phổ biến chính sách thay đổi của NN đối với VC, NLĐ tại HN VC, NKĐ ngày 4/8/2020.- Mở 01 lớp tiếng Anh (IELTS), có 20 CB tham gia. |
|  | Đăng kí học TS đối với giảng viên (đặc biệt giảng viên đã trúng tuyển VCNN từ năm 2015 đến nay) và các giảng viên đang là CB hợp đồng | 15 GV đi học TS hàng năm.Danh sách giảng viên | Tháng 1 hàng năm | Tháng 12 hàng năm | - Tính đến tháng 5/2021, Trường có 169 tiến sĩ; Năm 2020: 09 GV đi học tiến sĩ.- Đề án 89 của Chính phủ, theo danh sách Trường có 37 CB của Trường đăng ký đi học NCS năm 2021: 17 (có 03 cán bộ đã đi học), 2022: 20 |
|  | - Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đăng ký xét chức danh PGS đối với các giảng viên có bằng tiến sĩ 5 năm trở lên. - Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để giảng viên đã được công nhận chức danh PGS tích lũy các công trình KH, bài báo … đăng ký xét chức danh GS. | 02 TS đăng ký xét công nhận chức danh PGS01 PGS đăng ký xét công nhận chức danh GS  | Tháng 5 hàng năm | Tháng 12 hàng năm | Năm 2020, Trường không có ai đăng ký PGS và GS. Hiện trường có 03 GS, 15 PGS. |
|  | Điều chỉnh 1 số nội dung Quy định về chính sách đãi ngộ và chế tài đối với VC, NLĐ đăng ký đi học SĐH; VC, NLĐ được cử đi học SĐH và VC, NLĐ đăng ký xét công nhận chức danh PGS, GS. | Quy định | 12/2020 | 03/2021 | Đã điều chỉnh trong quy chế chi tiêu nội bộ, tăng mức thưởng (TS, PGS, GS); Quy định về giảm, miễn giờ NCKH |
| **III.** | **Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm** |
|  | Tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ tại Trường. | Theo nhu cầu của các đơn vị, gắn với công việc cụ thể của từng đơn vị | T5/2020 | T5/2025 | - CBQL: 05 buổi BD chuyên đề, 42 webinar, 32 đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị đã được nghiệm thu và triển khai.- Chuyên viên và tương đương: Các buổi bồi dưỡng về sử dụng zoom, MS Teams, Kế hoạch chuyển đổi số các đơn vị…- Cán bộ GD: Khóa tập huấn Nhà giáo dục truyền cảm hứng; các khóa xác trị đề thi; khóa bồi dưỡng sử dụng Ms Teams trong giảng dạy, các khóa bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp… |
|  | Tổ chức các lớp ngoại ngữ, hỗ trợ cán bộ đạt chuẩn theo quy định | - Lớp học VB 2 ngoại ngữ- Các lớp học NN để thi chứng chỉ NN quốc tế. | T9/2020 | T9/2024 | Trên cơ sở đăng ký của cán bộ toàn Trường,năm 2020-2021 đã tổ chức 01 khóa học gồm 50 buổi tiếng Anh (IESLT) |
|  | Liên hệ với ĐHQGHN hoặc các cơ sở ĐT ngoài trường cử cán bộ tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp |  | Tháng 01 hàng năm | Tháng 12 hàng năm | - Cử cán bộ tham gia các lớp do ĐHQGHN mở.- Các lớp chức danh nghề nghiệp chuyên viên do các đơn vị bên ngoài mở lớp.... |  |